TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH** Bản án số: 73/2020/HNGĐ-ST Ngày: 24-03-2020 V/v: Ly hôn, nuôi con chung giữa chị Th và anh S	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Kiêm;

Bà Vũ Thị Thu.

- ***Thư ký phiên toà****:* Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Côn- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 323/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/12/2019 về việc "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/02/2020 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 06/2020/QĐST-HNGĐ ngày 05/03/2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm 7b, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định. "Vắng mặt".

- *Bị đơn:* Anh Ngô Văn S, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm 7b, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định. "Vắng mặt"

- *Người làm chứng:* Chị Ngô Thị Ng, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm 7b, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định. "Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Hoàng Thị Th trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th và anh Ngô Văn S đăng ký kết hôn với nhau ngày 18 tháng 01 năm 2002 tại UBND xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ đẻ anh S, đến năm 2017 thì vợ chồng mâu thuẫn và sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do quan điểm sống khác nhau; anh S chơi bời cờ bạc rượu chè, không tu chí làm ăn nên vợ chồng luôn bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế. Kể từ năm 2017 cho đến nay chị Th đã về nhà bố mẹ đẻ

ở và sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm và trách nhiệm với anh S. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên chị Th làm đơn xin ly hôn với anh S.

Về nuôi con chung: Chị Th khai nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu Ngô Hoàng Anh, sinh ngày 16/11/2002; cháu Ngô Th Thúy; sinh ngày 30/08/2004; cháu Ngô Phương Chi, sinh ngày 05/05/2014; hiện nay ba con chung đang sống cùng chị Th. Nay ly hôn chị Th xin được 3 nuôi con chung và không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do hiện nay điều kiện công việc bận rộn không đến Tòa án làm việc được nên chị Hoàng Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên xét xử của Tòa án.

* Sau khi thụ lý vụ án, theo quy định của pháp luật, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án số 323/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019 và các văn bản tố tụng khác cho anh S nhận. Theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án, anh S phải nộp (gửi) cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có). Trong trường hợp cần gia hạn, thì phải có đơn xin gia hạn gửi Tòa án nói rõ lý do để Tòa án xem xét. Hết thời hạn theo luật định anh S không có ý kiến gì đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Th, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Chị Ngô Thị Ng là em gái ruột có cùng nơi cư trú với anh S là người nhận thay anh S các văn bản tố tụng của Tòa án trong vụ án ly hôn với chị Th, đã có lời khai cung cấp thông tin: Anh S đã biết việc Tòa án thụ lý giải quyết việc ly hôn giữa chị Th và anh S, do đi làm ăn xa công việc bận, anh S không thường xuyên đến Tòa án làm việc được nên xin vắng mặt tại các buổi làm việc và phiên xét xử của Tòa án, có ý kiến: Trong quá trình chung sống anh S và chị Th có mâu thuẫn trong cách làm ăn kinh tế, vợ chồng bất hòa nên đã ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Sau khi chị thông báo thông tin cho anh S biết chị Th có đơn xin ly hôn và giải quyết về phần con chung thì anh S có ý kiến đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Về nuôi con chung: anh S khai vợ chồng có 03 con chung như chị Th khai là đúng và hiện nay đang do chị Th nuôi dưỡng trực tiếp, nay chị Th làm đơn ly hôn thì Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật anh không có ý kiến gì. Về tài sản và công nợ chung: Không khai và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên toà: Chị Hoàng Thị Th vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ngô Văn S vắng mặt tại phiên không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 21; Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, thông qua việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, theo quy định tại khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; có đủ căn cứ xử ly hôn giữa chị Hoàng Thị Th và

anh Ngô Văn S. Về con chung: Đề nghị giao cháu Ngô Hoàng Anh, sinh ngày 16/11/2002; cháu Ngô Th Thúy; sinh ngày 30/08/2004; cháu Ngô Phương Chi, sinh ngày 05/05/2014 cho chị Hoàng Thị Th nuôi dưỡng, chăm sóc, anh S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị Th. Về tài sản và công nợ: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hoàng Thị Th có ý kiến xin vắng mặt tại phiên tòa. Anh Ngô Văn S vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227; Điều 228; khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Th, anh S, chị Ng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Th và anh Ngô Văn S trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Hải Phong, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng kí kết hôn ngày 18 tháng 01 năm 2002 là hợp pháp.

Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh S là có thật. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng trong cách làm ăn kinh tế và không thường xuyên chia sẻ với nhau, tính tình và quan điểm sống khác nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay, chị Th làm đơn xin ly hôn, anh S vắng mặt không có bản tự khai thông qua em gái đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh S đã trầm trọng, vợ chồng ly thân từ lâu, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th để giải phóng cho hai bên là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị Th, anh S có 03 con chung là Ngô Hoàng Anh, sinh ngày 16/11/2002; cháu Ngô Th Thúy; sinh ngày 30/08/2004; cháu Ngô Phương Chi, sinh ngày 05/05/2014. Từ khi vợ chồng ly thân đến nay, ba con ở cùng chị Th. Nay ly hôn, chị Th có nguyện vọng được nuôi các con chung, không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị, anh S không có ý kiến gì về việc nuôi con chung.

Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế hiện nay và yêu cầu của các đương sự và nguyện vọng trong đơn đề nghị của các con của chị Th và anh S thì thấy: Từ khi chị Th, anh S ly thân đến nay, ba con hiện nay đang do chị Th nuôi dưỡng, phát triển bình thường, anh S vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, hiện nay không có mặt tại phiên tòa và không có ý kiến về việc nuôi con chung, hoàn cảnh thực tế hiện nay của anh S như thế nào Hội đồng xét xử không được biết và có ý kiến thông qua em gái nhưng không có đề xuất nguyện vọng được nuôi các con, các con chung có nguyện vọng xin được ở với mẹ đẻ như hiện nay là chị Th. Vì vậy, cần giao ba con chung cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng trực tiếp và chấp nhận ý kiến tự nguyện của chị Th không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung theo quy định của pháp luật là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản và công nợ chung: Đương sự không kê khai, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Chị Hoàng Thị Th là nguyên đơn phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự:

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Th và anh Ngô Văn S.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Ngô Hoàng Anh, sinh ngày 16/11/2002; cháu Ngô Th Thúy; sinh ngày 30/08/2004; cháu Ngô Phương Chi, sinh ngày 05/05/2014 cho chị Hoàng Thị Th là người nuôi dưỡng trực tiếp đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình. Anh S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Th.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về án phí dân sự: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Chị Hoàng Thị Th phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ đã nộp theo biên lai số AA/2017/0001903 ngày 11/12/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hải Hậu. Chị Th đã nộp đủ tiền án phí.

4. Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản ;
- VKSND tỉnh+huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND xã Hải Phong: 01 bản;
- Cấp cho đương sự: 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 01 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Kiêm Vũ Thị Thu Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản ;
- VKSND tỉnh+huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND xã Hải Phong: 01 bản;
- Cấp cho đương sự: 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 01 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản**.**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng